

# TỪ MỘT CÁI NHÌN TỔNG QUÁT: BỐI CẢNH ĐỊA LÝ VÀ BỐI CẢNH LỊCH SỬ CỦA DĨ AN

Lê Hữu Hiền

## 1. Bối cảnh địa lý

Dĩ An cách Sài Gòn 20km về hướng Đông Bắc, nằm ở một vị trí tiếp giáp 3 tỉnh lớn của miền Đông phía Nam Việt Nam: Gia Định, Biên Hòa và Bình Dương.

Dĩ An có diện tích: 6.028,15 hecta và dân số: 119.702 người (tính đến năm 2003). Nếu tính đến năm 2007, dân nhập cư từ miền Bắc, miền Trung và miền Tây đổ về Dĩ An làm công nhân tại các xí nghiệp, càng ngày càng đông, dân số chắc chắn tăng hơn nhiều. Tuy nhiên, người viết hiện chưa có thống kê về dân số của năm 2007).

Về mặt hình thế, Dĩ An là một vùng đất gò, có độ cao 30m so với mặt nước biển, hình thế đất tương đối bằng phẳng

## 2. Bối cảnh lịch sử

Từ khi mới khai phá và thành lập dưới thời nhà Nguyễn (chúa Minh Vương Nguyễn Phước Chu), Dĩ An là một vùng đất thuộc phủ Gia Định. Phủ Gia Định được quan Thống suất Nguyễn Hữu Cảnh (thời Nguyễn Phước Chu) thành lập năm 1698, gồm có 2 huyện: huyện Phước Long gồm Biên Hòa, Bà Rịa; và huyện Tân Bình bao gồm từ phía Tây Nam sông Sài Gòn tới sông Cũ Long tức là bao gồm cả miền Nam. Thời Gia Long (1802-1819), năm 1802, Phủ Gia Định đổi thành Trấn Gia Định và chia làm 3 dinh: Trấn Biên (Biên Hòa), Phiên Trấn (Gia Định và Định Tường) và Long Hồ (Vĩnh Long và An Giang). Năm 1808, vua Gia Long lại đổi Gia Định Trấn ra Gia Định Thành, do Tả quân Lê Văn Duyệt làm Tổng Trấn Gia Định Thành (giai đoạn đầu, từ 1812 đến 1815, thời Gia Long; và giai đoạn sau, từ 1820 đến 1832, thời Minh Mạng). Vào thời Minh Mạng (1820-1840), sau khi Tổng Trấn Gia Định Lê Văn Duyệt mất (1832), vua Minh Mạng bãi bỏ chế độ Tổng Trấn. Đến năm 1836, lại chia Gia Định làm 6 tỉnh (tức Nam kỳ lục tỉnh) gồm 3 tỉnh miền Đông: Gia Định, Biên Hòa, Định Tường; và 3 tỉnh miền Tây: Vĩnh Long, An Giang, Hà Tiên. Dưới thời Pháp thuộc, từ năm 1884 (*năm 1884, theo Hòa ước Patenôtre ký kết giữa Pháp và triều đình nhà Nguyễn (vua Hàm Nghi còn nhỏ, Nguyễn Văn Tường thay vua ký kết), Pháp chánh thức cai trị nước ta, chia Việt Nam làm 3 xứ: Bắc Kỳ (Tonkin) là xứ bảo hộ, Trung kỳ (An nam) là Hoàng triều cương thổ thuộc triều đình nhà*

*Nguyễn, và Nam kỳ (Cochinchine) là xứ thuộc địa*), Pháp chia Nam kỳ (tức Gia Định cũ) làm 21 tỉnh (Gia Định là 1 trong 21 tỉnh).

Từ năm 1796, tức là từ thời chúa Nguyễn, Gia Định đã có cơ sở vững chắc, phát triển thế lực rộng lớn, bao gồm Tây Ninh, ăn thông với biên giới Campuchia, luôn cả Gò Công, Tân An và dọc theo sông Vàm Cỏ Tây đi lên.

Như vậy, có thể nói, từ khi thành lập Phủ Gia Định (1698), rồi đổi thành Gia Định trấn (1802), lại đổi ra Gia Định Thành (1808), rồi chia ra Nam kỳ lục tỉnh (1836), lại chia ra 21 tỉnh dưới thời Pháp thuộc (1884), trải qua từng thời kỳ, Dĩ An lúc nào cũng vẫn là vùng đất thuộc Gia Định về mặt hành chính cũng như về mặt địa lý, lịch sử.

Cho tới năm 1957, Dĩ An mới tách khỏi Gia Định, sát nhập tỉnh Biên Hòa tới năm 1975.

Từ năm 1975 tới năm 2000, Dĩ An thuộc tỉnh Sông Bé (bao gồm 3 tỉnh: Bình Dương, Bình Long và Phước Long)

Từ năm 2000, tỉnh Sông Bé tách đôi thành 2 tỉnh: Bình Dương và Bình Phước (Bình Long và Phước Long gộp lại), Dĩ An thuộc về tỉnh Bình Dương cho tới nay.

### **3. Đặc trưng của Dĩ An**

Nhìn chung, Dĩ An có 3 đặc trưng rõ rệt:

1. Đặc trưng về Văn hóa truyền thống, biểu tượng là đình Dĩ An.
2. Đặc trưng về Công nghiệp, biểu tượng là nhà máy xe lửa Dĩ An (tính đến năm 1975)
3. Đặc trưng về di tích lịch sử văn hóa, biểu tượng là núi Châu Thới.

Ngoài ra, núi Châu Thới cùng với suối Lồ Ô cũng được coi là một thắng cảnh nằm trong tổng thể khu du lịch của tỉnh Bình Dương.

Dĩ An ngày nay là một khu công nghiệp quan trọng, phát triển vào bậc nhất nhì của tỉnh Bình Dương.